TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104 /2019/HS-ST
Ngày15-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Hặc và ông Nguyễn Văn Bạn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 105/2019/TLST-HS ngày 09/9/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2019/QĐXXST- HS ngày 03/10/2019 đối với bị cáo:

Lò Văn Q, sinh ngày 10/10/1996, tại: huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (Học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn Y – Sinh năm: 1954 và bà Lò Thị C – Sinh năm: 1966, bị cáo sống C với Lò Thị N – Sinh năm 1994 (không có đăng ký kết hôn) và Cầm Thị S – Sinh năm: 1994 (không có đăng ký kết hôn), con có 02 con, lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án: Ngày 24/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2019 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Lò Thanh N – Sinh năm: 1984, địa chỉ: Bản H, phường H, thành phố S, tỉnh Sơn La – Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ, 00 phút ngày 25/6/2019, sau khi uống bia cùng một số người bạn tại khu vực phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Lò

Văn Q đi bộ ra đầu đường Hoàng Quốc Việt thuộc tổ 03, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đón 01 chiếc xe Taxi của hãng Mai Linh có biển kiểm soát: 26A-070.48 do anh Lò Thanh N (sinh năm 1984, trú tại bản Hẹo, phường Tô Hiệu, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La) điều khiển. Sau khi lên xe, Q ngồi ở vị trí ghế phụ bên phải, sau đó yêu cầu anh N chở đến khu vực trường THPT Nguyễn Du thuộc bản P, xã C, thành phố S, tỉnh Sơn La. Anh N đồng ý. Quá trình di chuyển, Q phát hiện bên trong hộc để đồ giữa cần số và phanh tay của xe có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME 3 màu xanh, màn hình cảm ứng (là điện thoại của anh N) liền nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán lấy tiền. Khi xe đi qua khu vực trường THPT Nguyễn Du khoảng 400m, Q bảo anh N điều khiển xe vào 01 đoạn đường bê tông ở gần đó sau đó tiếp tục yêu cầu rẽ vào 01 đoạn đường đất đá, gồ ghề. Xe di chuyển vào trong đường đất khoảng 100m, lợi dụng trời tối, anh N phải tập trung điều khiển xe không để ý chiếc điện thoại, Q đã lén lút dùng tay trái lấy chiếc điện thoại nhãn hiệu REALME 3 của anh N và cất giấu vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi bảo anh N đi tiếp vào bên trong đường đất. Khi xe đi thêm khoảng 100m nữa thì phía trước có 01 đống đá chắn ngang nên không thể đi tiếp, lợi dụng lúc anh N đang quan sát đường đi, Q đã xách theo hành lý của Q bất ngờ mở cửa phụ của xe bỏ chạy về phía đuôi xe sau đó chạy trốn lên nương cà phê gần đó. Phát hiện ra chiếc điện thoại di động đã bị Q lấy mất, anh N ra khỏi xe, truy hô, đuổi theo nhưng không kịp nên đã quay lại xe đi về. Khi bỏ chạy, Q vấp ngã và làm rơi lại 01 chiếc ba lô màu xanh đen có hai quai đeo và 01 túi xách bằng ni lon màu đỏ (đựng quần áo, điện thoại, đồ đạc cá nhân của Q) tại nương cà phê.

Sau khi anh N không đuổi được Q và rời đi, Q ra khỏi nương cà phê, đi bộ về phía đường Quốc lộ 6 rồi đi xe khách về khu vực ngã ba Tông Lạnh, huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La. Khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, Q mang chiếc điện thoại vừa lấy trộm được đến cửa hàng điện thoại "D Smartphone" gần khu vực ngã ba Tông Lạnh của anh Lò Văn D (Sinh năm 1991, trú tại: Bản S, xã B, huyện Thuận C, tỉnh Sơn La) đề nghị anh D bẻ khóa máy đồng thời hỏi vay 1.500.000đ và để máy lại để làm tin khi nào quay lại lấy máy sẽ trả tiền vay và tiền bẻ khóa, anh D đồng ý. Q đã dùng số tiền vừa vay được để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 26/6/2019, Q quay lại cửa hàng điện thoại của anh D, đề nghị bán lại chiếc điện thoại nhưng anh D không đồng ý mua. Sau đó, Q đi ra ngã ba Tông Lạnh thì gặp anh Lò Văn T, sinh năm 1975, trú tại: Bản Tốm, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đang làm nghề chạy xe ôm ở đó. Q đề nghị anh T giúp Q vay tiền để chuộc chiếc điện thoại ở chỗ anh D bằng cách đặt chiếc xe mô tô cùng giấy tờ xe của anh T tại cửa hàng "Cường Hương" gần đó và hứa sau khi chuộc lại điện thoại đem bán sẽ cho anh T 100.000đ (Một trăm nghìn đồng), anh T đồng ý. Sau đó Q cùng anh T đi đến cửa hàng điện thoại "Cường Hương" của anh Đàm Văn C, sinh năm 1984, trú tại: Tiểu khu 6, xã Tông Lạnh, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đặt lại chiếc xe mô tô của anh T và đề nghị vay 1.500.000đ. Anh C đồng ý. Q cùng anh T mang tiền sang của hàng "D Smartphone" chuộc lại được chiếc điện thoại di động rồi quay lại của hàng "Cường Hương" bán cho anh C với giá 2.050.000đ (Hai triệu không

trăm năm mươi nghìn đồng). Anh C đưa cho Q số tiền 550.000đ (Năm trăm năm mươi nghìn đồng) (đã trừ đi khoản tiền vay) và trả lại xe và giấy tờ xe cho anh T. Sau đó Q đưa cho anh T số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) như đã hứa ban đầu, số tiền 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại, Q đã tiêu xài cá nhân hết. Còn chiếc điện thoại REALME 3 sau khi mua được của Q, đến khoảng 19h30' cùng ngày, anh C đã bán chiếc điện thoại trên cho 01 nam thanh niên không quen biết với số tiền 2.300.000đ (Hai triệu, ba trăm nghìn đồng). Sau khi xảy ra sự việc, anh N đã đến Công an thành phố Sơn La trình báo sự việc. Ngày 29/6/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã triệu tập Lò Văn Q lên làm việc. Tại cơ quan điều tra, Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Qua lời khai bị cáo và quá trình khám nghiệm hiện trường, cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ:

- 01 chiếc ba lô màu xanh đen có hai quai đeo đằng sau, mặt trước in chữ màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu masstel A116, bên trong có gắn 02 sim diện thoại Viettel và Vienammobile, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo sơ mi màu xanh tím than; 01 chiếc áo phông đỏ, cổ áo màu trắng xanh; 01 chiếc quần ngố màu đỏ; 01 chiếc túi nilon màu đỏ có 02 quai xách màu đỏ; 01 đôi giày lười chất liệu vải màu xanh tím than có chữ "GUCCI"; 01 túi nilon màu xanh; 01 chiếc đèn pin đeo đầu màu đen có chữ "GOLD LION A75 - 60W"; đều đã qua sử dụng cũ.

- 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của Lò Văn T.

Ngoài ra còn tạm giữ của anh Lò Thanh N:

- 01 chiếc hộp đựng bằng giấy bìa cứng, màu đen gồm hai phần úp vào nhau, trên mặt ngoài có dòng chữ "REALME 3" màu vàng, đã qua sử dụng.

- 01 mảnh giấy màu vàng của Viettel Store có ghi thông tin tài khoản "lovanngocl884sla@gmail.com".

Ngày 29/06/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã ra yêu cầu định giá tài sản số 1660/YCĐG đối với giá trị của 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME 3, màu xanh là tang vật của vụ án. Ngày 30/06/2019 Hội đồng định giá tài sản thành phố Sơn La ra Kết luận định giá số 27/KL- HĐĐGTS, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME RMX1821-REALME 3, màu xanh phá cách, đã mua và sử dụng từ ngày 22/5/2019. Giá trị còn lại là: 2.800.000đ (Hai triệu, tám trăm nghìn đồng).

Ngày 12/7/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 1959 đối với 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) tang vật của vụ án. Ngày 22/7/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã ra kết luận giám định số 1285, kết luận: "tờ tiền VND có mệnh giá 100.000đ có số mã hiệu WG 18327714 là tiền thật".

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lò Thanh N yêu cầu bị cáo Lò Văn Q phải bồi thường số tiền 2.913.000đ (Hai triệu chín trăm mười ba nghìn đồng gồm: số tiền 2.800.000đ (Hai triệu, tám trăm nghìn đồng) giá trị chiếc điện thoại và số tiền

113.000đ (Một trăm mười ba nghìn đồng) phí taxi chưa trả. Hiện bị cáo chưa thực hiện việc bồi thường.

Công ty TNHH M tại Sơn La xác nhận: Giá tiền theo đồng hồ gắn trên xe taxi do anh Lò Thanh N điều khiển chở Lò Văn Q vào sáng ngày 25/6/2019 là 113.000đ (Một trăm mười ba nghìn đồng). Số tiền này đã được anh Lò Thanh N dùng tiền cá nhân để nộp đủ cho công ty. Hiện công ty không có yêu cầu nào khác.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày ý kiến giữ nguyên lời khai của mình, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung nào làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo nhận tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại bản Cáo trạng số 113/CT- VKSTP ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Văn Q về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội Trộm cắp tài sản và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Lò Văn Q từ 12 (Mười hai) tháng đến18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 30/6/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự, đề nghị áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Lò Thanh N số tiền 2.913.000đ (Hai triệu chín trăm mười ba nghìn đồng gồm: Số tiền 2.800.000đ (Hai triệu, tám trăm nghìn đồng) giá trị chiếc điện thoại di động và số tiền 113.000đ (Một trăm mười ba nghìn đồng) phí taxi.

- Về vật chứng của vụ án, đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của anh Lò Văn T.

Tuyên trả lại 01 chiếc ba lô màu xanh đen có hai quai đeo đằng sau, mặt trước in chữ màu trắng "TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TỈNH SƠN LA"; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu masstel A116, bên trong có gắn 02 sim diện thoại Viettel và Vienammobile; 01 chiếc áo sơ mi màu xanh tím than, lưng áo in chữ "HOA BINH Viet Nam Value"; 01 chiếc áo phông đỏ, cổ áo màu trắng xanh, ngực áo có chữ" FEDE RACION DE FUTBOL"; 01 chiếc quần ngố màu đỏ, thêu chữ "NIKE"; 01 chiếc túi nilon màu đỏ có 02 quai xách màu đỏ; 01 đôi giày lưới chất liệu vải màu xanh tím than có chữ "GUCCI"; 01 túi nilon màu xanh mặt trước có dòng chữ "MOSQUITONET"; 01 chiếc đèn pin đeo đầu màu

đen có chữ "GOLD LION A75 - 60W", đều đã qua sử dụng, cho bị cáo Lò Văn Q quản lý, sử dụng.

Tuyên tịch, thu tiêu hủy 01 chiếc hộp đựng bằng giấy bìa cứng, màu đen gồm hai phần úp vào nhau, trên mặt ngoài có dòng chữ "REALME 3" màu vàng, đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy màu vàng của Viettel Store có ghi thông tin tài khoản "lovanngocl884sla@gmail. com". Thu giữ của anh Lò Thanh N.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lò Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Người bị hại anh Lò Thanh N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa (tống đạt trực tiếp) nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và gửi ý kiến đến Hội đồng xét xử, do đó việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với đơn trình báo của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 27/6/2019, biên bản nhận dạng lập ngày 30/6/2019, biên bản xem xét dấu vết trên thân thể lập ngày 29/6/2019 của cơ quản CSĐT – Công an thành phố Sơn La. Vật chứng

thu giữ, kết luận giám định số; 1285 ngày 22/7/2019 của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La, kết luận định giá tài sản trong tố tụng, lời khai của bị hại,người liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 25/6/2019 bị cáo Lò Văn Q đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của anh Lò Thanh N, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME RMX1821 -REALME 3, màu xanh phá cách trị giá 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng) tại khu vực bản Phiêng Tam, xã Chiềng Đen, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khá, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, bản thân có 01 tiền án, ngày 24/7/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Chưa được xóa án tích) đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian dài là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa C.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân không có công việc và thu nhập ổn định và không có tài sản gì có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối là phạt tiền với bị cáo.

[4] Về Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Đối với số tiền 113.000đ (Một trăm mười ba nghìn đồng) là tiền cước taxi mà bị cáo đã đi xe của hãng taxi Mai Linh Thanh Hóa do anh Lò Thanh N điều khiển trở bị cáo vào tối ngày 25/6/2019 mà bị cáo chưa thanh toán. Quá trình điều tra xác định, anh Lò Thanh N đã dùng tiền của cá nhân thanh toán cho Công ty TNHH M tại Sơn La số tiền cước taxi là 113.000đ (Một trăm mười ba nghìn đồng), phía Công ty TNHH M tại Sơn La không có yêu cầu đề nghị gì. Xét là tự nguyện đúng pháp luật, do đó không đề cập đến việc giải quyết.

Bị hại anh Lò Thanh N yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường 2.800.000đ (Hai triệu, tám trăm nghìn đồng) là tiền giá trị của chiếc điện chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME 3 và 113.000đ (Một trăm mười ba nghìn đồng) là tiền cước taxi mà bị cáo chưa thanh toán cho anh Lò Thanh N cũng như Công ty TNHH Mai Linh Thanh Hóa tại Sơn La. Tại phiên tòa bị cáo cũng nhất trí với yêu cầu của anh Lò Thanh N. Do đó cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Lò Thanh N tổng số tiền 2.913.000đ (Hai triệu chín trăm mười ba nghìn đồng.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của anh Lò Văn T. Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa xác định: là số tiền bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REALME 3 mà bị cáo Lò Văn Q trộm cắp mà có. Do đó cần tuyên tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 chiếc ba lô màu xanh đen có hai quai đeo đằng sau, mặt trước in chữ màu trắng "TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TỈNH SƠN LA"; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu masstel A116, bên trong có gắn 02 sim diện thoại Viettel và Vienammobile; 01 chiếc áo sơ mi màu xanh tím than, lưng áo in chữ" HOA BINH Viet Nam Value"; 01 chiếc áo phông đỏ, cổ áo màu trắng xanh, ngực áo có chữ" FEDE RACION DE FUTBOL"; 01 chiếc quần ngố màu đỏ, thêu chữ "NIKE"; 01 chiếc túi nilon màu đỏ có 02 quai xách màu đỏ; 01 đôi giày lưới chất liệu vải màu xanh tím than có chữ "GUCCI"; 01 túi nilon màu xanh mặt trước có dòng chữ "MOSQUITONET'; 01 chiếc đèn pin đeo đầu màu đen có chữ "GOLD LION A75 - 60W", đều đã qua sử dụng. Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa xác định: Đều là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó cần tuyên trả cho bị cáo Lò Văn Q quản lý, sử dụng.

Đối với 01 chiếc hộp đựng bằng giấy bìa cứng, màu đen gồm hai phần úp vào nhau, trên mặt ngoài có dòng chữ "REALME 3" màu vàng, đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy màu vàng của Viettel Store có ghi thông tin tài khoản "lovanngocl884sla@gmail. com". Thu giữ của anh Lò Thanh N. Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa xác định: Đều là tài sản, giấy tờ hợp pháp của anh Lò Thanh N, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, anh Lò Thanh N có đề nghị không nhận lại số tài sản, giấy tờ trên vì không còn giá trị sử dụng. Do đó cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

[6] Đối với anh Lò Văn D (Chủ quán điện thoại D Smartphone), anh Đàm Văn C (Chủ quán điện thoại Cường Hương), quá trình điều tra xác định: Khi cho bị cáo vay tiền và mua lại chiếc điện thoại, anh D và anh C không biết chiếc điện thoại đó do bị cáo Lò Văn Q trộm cắp mà có, nên hành vi của anh D và anh C không vi phạm pháp luật, ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La không đề cập đến việc xử lý là đúng pháp luật. Do đó không đề cập đến việc giải quyết.

Đối với anh Lò Văn T, quá trình điều tra xác định: việc anh T sử dụng xe máy và giấy tờ của mình để giúp bị cáo chuộc chiếc điện thoại, anh Lò Văn T không biết chiếc điện thoại đó do bị cáo Lò Văn Q trộm cắp mà có và mục đích giúp bị cáo Q là để được bị cáo Q cho 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Ngày 27/7/2019 anh T đã đã nộp lại số tiền trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La và không có yêu cầu nhận lại số tiền trên. Nên hành vi của anh T không vi phạm pháp luật, ghi nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La không đề cập đến việc xử lý là đúng pháp luật. Do đó không đề cập đến việc giải quyết.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 30/6/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự.

Tuyên buộc bị cáo Lò Văn Q phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Lò Thanh N số tiền 2.913.000đ (Hai triệu chín trăm mười ba nghìn đồng.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) thu giữ của anh Lò Văn T đựng trong 01 (Một) phong bì màu trắng kích thước 15,7cm x 23cm, mặt trước có in và ghi dòng chữ "CÔNG AN TỈNH SƠN LA", "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ" "Số...../...../" Kính gửi: Số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) vụ Lò Văn Q – Trộm cắp tài sản, xảy ra tại xã Chiềng Đen, TP Sơn La, tỉnh Sơn La", mặt sau dán kín, trên mép dán có dán đè một băng niêm phong có hai hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và họ tên, chữ ký của Lê Hoàng Long, Lường Thị Thu Hương.

Tuyên trả lại: 01 (một) chiếc ba lô màu xanh đen có hai quai đeo đằng sau, mặt trước in chữ màu trắng "TRƯỜNG PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TỈNH SƠN LA"; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A116, số Imei 1 có 4 số cuối 7173 đã qua sử dụng; 01 (một) sim điện thoại mạng Viettel; 01 (một) sim điện thoại mạngVienammobile; 01 (một) chiếc áo sơ mi màu xanh tím than (dạng áo công nhân), lưng áo in chữ" HOA BINH Viet Nam Value"; 01 (một) chiếc áo phông đỏ, cổ áo màu trắng xanh, ngực áo có chữ "FEDE RACION DE FUTBOL"; 01 (một) chiếc quần ngố màu đỏ, thêu chữ "NIKE"; 01 (một)

chiếc túi nilon màu đỏ có 02 quai xách màu đỏ; 01 (một) đôi giày lười chất liệu vải màu xanh tím than có chữ "GUCCI"; 01 (một) chiếc túi nilon màu xanh mặt trước có dòng chữ "MOSQUITONET"; 01 (một) chiếc đèn pin đeo đầu màu đen có chữ "GOLD LION A75 - 60W", đều đã qua sử dụng, cho bị cáo Lò Văn Q quản lý, sử dụng.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc hộp đựng điện thoại di động, dạng hình hộp chữ nhật làm bằng bìa cứng gồm 02 (hai) phần úp vào nhau, phần trên màu xám có dòng chữ "REALME 3" màu vàng, phần dưới màu vàng có dán một tờ giấy màu trắng in thông tin sản phẩm đã qua sử dụng; 01(một) mảnh giấy màu vàng của Viettel Store có ghi thông tin tài khoản "lovanngocl984sla@gmail. com".

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lò Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng có trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành án quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền: thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Trại giam Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Nguyễn Anh Đức